

BÁO CÁO CHIẾN LƯỢC TUẦN 27.10 – 31.10.2025



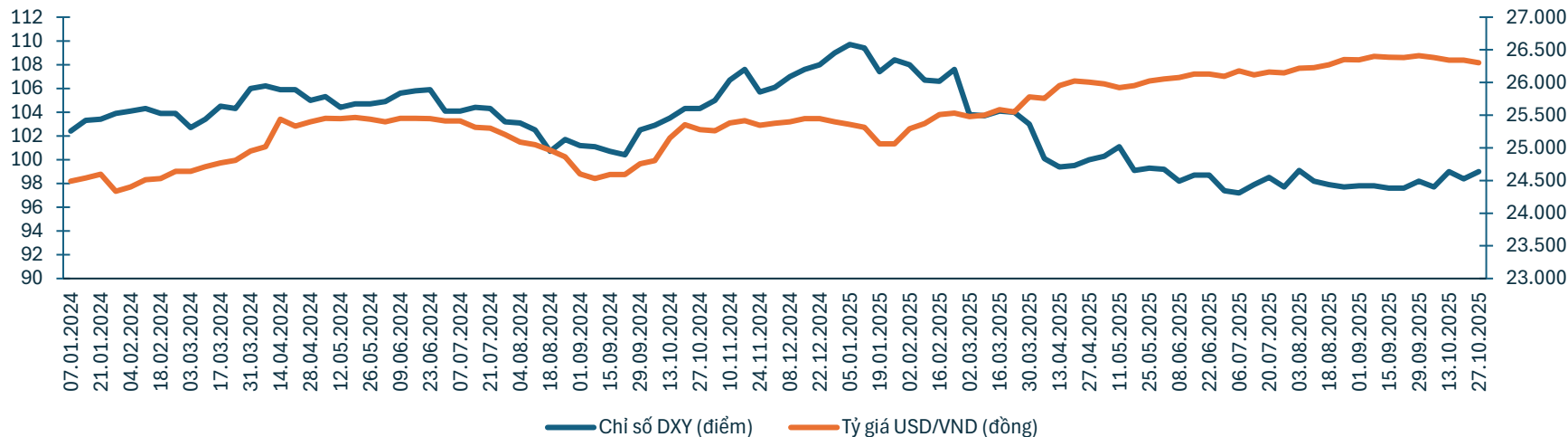
- Tăng trưởng kinh tế (GDP) năm 2025 dự kiến tăng trên 8%; bình quân giai đoạn 2021 - 2025 tăng 6.3%, cao hơn nhiệm kỳ trước (6.2%). Quy mô nền kinh tế tăng từ 346 tỷ USD năm 2020 lên 510 tỷ USD năm 2025, tăng 5 bậc, lên vị trí 32 thế giới. Tốc độ tăng trưởng kinh tế mạnh mẽ và vị thế quốc gia được cải thiện là yếu tố hỗ trợ tâm lý nhà đầu tư, củng cố niềm tin vào triển vọng lợi nhuận doanh nghiệp và dòng vốn đầu tư nước ngoài. Bức tranh vĩ mô tích cực này tạo nền tảng vững chắc cho đà phục hồi trung – dài hạn của thị trường chứng khoán Việt Nam.
- Trong tuần qua, VN-Index ghi nhận giảm 2,82% xuống mốc 1.683,18 điểm, với dòng tiền chảy vào thị trường ghi nhận giảm nhẹ, với khối lượng và giá trị giao dịch trung bình mỗi phiên trong tuần qua, đạt giá trị lần lượt là 1.198 triệu cổ phiếu và 37.354 tỷ đồng. Dòng tiền ghi nhận rút ra mạnh nhất tại nhóm dịch vụ tài chính (-9,09%) và ngân hàng (-6,42%).
- ***Hiện tại, chỉ số VN-Index đang ghi nhận xu hướng tích lũy trở lại trên khung tuần với vùng hỗ trợ ngắn hạn gần nhất nằm tại mốc tâm lý 1.550 – 1.570 điểm. Dự báo trong tuần 27.10 – 31.10.2025, dự kiến chỉ số VN-Index sẽ ghi nhận diễn biến đi ngang và dao động trong vùng 1.670 – 1.730 điểm trong bối cảnh mùa công bố KQKD quý III đang bước vào giai đoạn cao điểm, áp lực chốt lãi ngắn hạn đang có xu hướng gia tăng trở lại và định giá thị trường cao hơn khoảng 8,7% so với mức trung bình giai đoạn 2021 – tháng 10 năm 2025.***
- ***Nhà đầu tư được khuyến nghị duy trì tỷ trọng danh mục quanh ngưỡng 70% - 80%, đồng thời chỉ tập trung nắm giữ các cổ phiếu có câu chuyện tăng trưởng riêng và không bị ảnh hưởng bởi chính sách thuế quan đối ứng của Mỹ.***

Chỉ số	Biến động	Phiên đầu tuần	Phiên cuối tuần
VN-Index	-2.85%	1,731.19	1,683.18
Philippines	-1.81%	6,089.53	5,981.26
Malaysia	0.85%	1,607.18	1,620.89
DAX	1.69%	23,830.99	24,239.89
S&P 500	1.88%	6,664.01	6,791.69
Dow Jones	2.15%	46,190.61	47,207.12
Nasdaq	2.26%	22,679.98	23,204.87
Thailand SET	2.99%	1,274.61	1,313.91
FTSE 100	3.02%	9,354.57	9,645.62
Shanghai Composite	3.58%	3,839.76	3,982.47
Indonesia JCI	4.30%	7,915.66	8,271.72
Nikkei 225	5.66%	47,582.15	50,439.50



- Chỉ số DXY ghi nhận diễn biến tăng nhẹ khi Bộ lao động Mỹ công bố chỉ số CPI tháng 9 với mức tăng 2,9% so với cùng kỳ năm trước, thấp hơn đáng kể so với dự báo của giới phân tích, mở ra kỳ vọng về việc Fed sẽ hạ 25 điểm lãi suất cơ bản và chính thức dừng chính sách QT trong cuộc họp chính sách tháng 10. Tính chung cả tuần, chỉ số DXY tăng 0,6% so với tuần trước và đóng cửa tại mốc 99 điểm.
- Tại Việt Nam, tỷ giá USD/VND ghi nhận đi ngang so với tuần trước, đạt 26.301 VNĐ. Tại ngày 24.10.2025, tại các ngân hàng thương mại, tỷ giá USD/VND được mua vào trong vùng 26.123 – 26.152 và bán ra tại mức 26.352. Trong khi đó, trên thị trường tự do, tỷ giá được mua vào – bán ra ở mức 27.309 – 27.429.

Biến động chỉ số DXY và tỷ giá USD/VND theo tuần

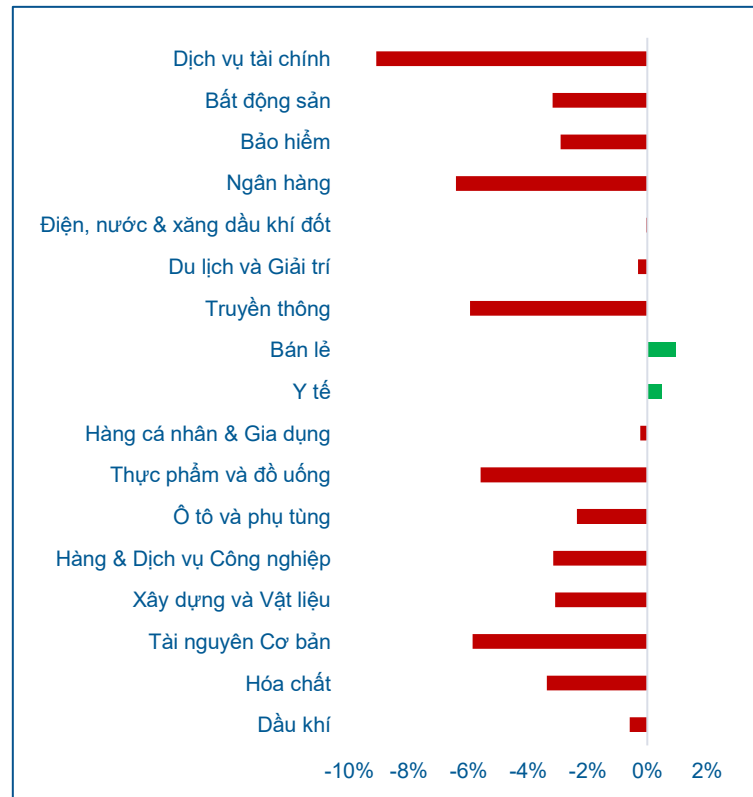


Sau khi lập đỉnh mới tại mốc 1.766,85, VN-Index đã gặp phải áp lực chốt lời ngắn hạn và đóng cửa phiên cuối tuần tại 1.683,18 điểm. Chỉ báo MACD với histogram âm và VN-Index nằm dưới 2 đường EMA 13 và EMA 34 cho thấy xu hướng giảm giá có thể vẫn còn tiếp diễn trong ngắn hạn.



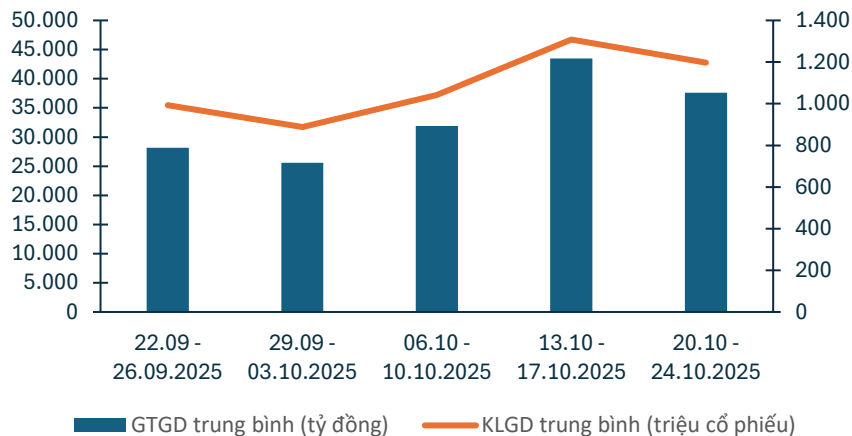
DIỄN BIẾN CÁC NGÀNH TRONG TUẦN QUA

Tên ngành	% thay đổi	GTGD (Triệu VND)	TB GT khớp lệnh (Triệu VND)	KLGD (Ngàn cp)	TB KL khớp lệnh (Ngàn)
Dầu khí	-0,59%	1.946.362	389.272	75.772	15.154
Hóa chất	-3,37%	2.699.412	539.882	85.386	17.077
Tài nguyên Cơ bản	-5,86%	10.211.009	2.042.202	435.492	87.098
Xây dựng và Vật liệu	-3,09%	12.373.652	2.474.730	474.467	94.893
Hàng & Dịch vụ CN	-3,16%	13.348.726	2.669.745	258.944	51.789
Ô tô và phụ tùng	-2,36%	756.158	151.232	46.904	9.381
Thực phẩm và đồ uống	-5,59%	15.002.165	3.000.433	292.501	58.500
Hàng cá nhân & Gia dụng	-0,24%	1.091.419	218.284	22.079	4.416
Y tế	0,50%	243.228	48.646	12.877	2.575
Bán lẻ	0,95%	6.170.302	1.234.060	81.055	16.211
Truyền thông	-5,95%	140.725	28.145	11.235	2.247
Du lịch và Giải trí	-0,31%	4.214.991	842.998	32.955	6.591
Điện, nước & xăng dầu	-0,04%	2.428.051	485.610	97.644	19.529
Ngân hàng	-6,42%	51.560.745	10.312.149	1.966.652	393.330
Bảo hiểm	-2,91%	153.940	30.788	5.594	1.119
Bất động sản	-3,17%	41.707.372	8.341.474	1.397.698	279.540
Dịch vụ tài chính	-9,09%	30.155.154	6.031.031	953.921	190.784
Công nghệ Thông tin	5,35%	7.066.411	1.413.282	90.230	18.046

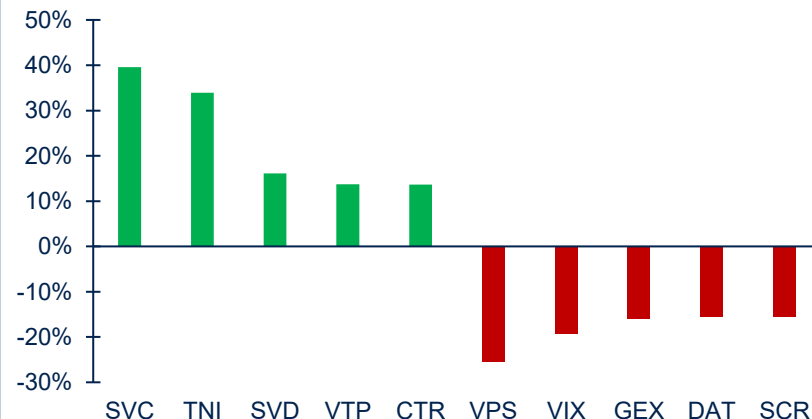


- Thống kê từ Vietstock cho thấy giá trị giao dịch trung bình mỗi phiên trong tuần qua đạt 37.574 tỷ đồng, giảm 13,5% so với tuần trước đó. Tương tự, khối lượng cổ phiếu giao dịch trung bình cũng ghi nhận giảm 8,4% so với tuần trước, đạt giá trị gần 1.198 triệu cổ phiếu.
- Trong tuần qua, top 3 cổ phiếu tăng mạnh nhất là SVC (39,61%), TNI (33,69%) và SVD (16,11%). Ngược lại, top 3 cổ phiếu giảm mạnh nhất trong tuần là VPS (-25,45%), VIX (-19,4%) và GEX (-16,11%).

Giá trị và khối lượng giao dịch trung bình mỗi tuần trên Hose



Top cổ phiếu tăng/giảm mạnh nhất tuần qua



Thông tin	Ảnh hưởng	Đánh giá
Ngày 22/10, tổng nợ công quốc gia của Mỹ đã vượt mốc 38.000 tỷ USD, phản ánh tốc độ gia tăng nợ nhanh chóng chưa từng thấy trong lịch sử nước Mỹ ngoài thời kỳ đại dịch COVID-19.	Tiêu cực	Việc nợ công Mỹ tăng nhanh có thể khiến lợi suất trái phiếu kho bạc Mỹ tiếp tục neo cao, kéo theo dòng vốn toàn cầu rút khỏi các thị trường mới nổi như Việt Nam để tìm nơi trú ẩn an toàn hơn. Ngoài ra, đồng USD mạnh lên có thể gây áp lực lên tỷ giá và chi phí nhập khẩu của doanh nghiệp Việt Nam
Tuần qua, nguy cơ rủi ro hệ thống trong lĩnh vực ngân hàng Mỹ lại dấy lên sau khi Western Alliance Bancorporation (Arizona) và Zions Bancorporation (Utah) cùng nộp đơn kiện để thu hồi 160 triệu USD khoản vay bị cáo buộc liên quan đến gian lận của một mạng lưới quỹ đầu tư. Sự việc làm dấy lên lo ngại về khả năng lan truyền rủi ro tín dụng trong nhóm ngân hàng khu vực Mỹ.	Tiêu cực	Thông tin này có thể khiến tâm lý nhà đầu tư toàn cầu thận trọng hơn với nhóm tài chính – ngân hàng, đồng thời gây áp lực điều chỉnh ngắn hạn lên các thị trường mới nổi, trong đó có Việt Nam. Mặc dù hệ thống ngân hàng Việt Nam có nền tảng ổn định và ít liên thông trực tiếp, nhưng tâm lý né rủi ro (risk-off) có thể khiến dòng vốn ngoại tạm thời rút lui, làm giảm thanh khoản và tạo biến động ngắn hạn trên VN-Index.
Tăng trưởng kinh tế (GDP) năm 2025 dự kiến tăng trên 8%; bình quân giai đoạn 2021 - 2025 tăng 6.3%, cao hơn nhiệm kỳ trước (6.2%). Quy mô nền kinh tế tăng từ 346 tỷ USD năm 2020 lên 510 tỷ USD năm 2025, tăng 5 bậc, lên vị trí 32 thế giới.	Tích cực	Tốc độ tăng trưởng kinh tế mạnh mẽ và vị thế quốc gia được cải thiện là yếu tố hỗ trợ tâm lý nhà đầu tư, củng cố niềm tin vào triển vọng lợi nhuận doanh nghiệp và dòng vốn đầu tư nước ngoài. Bức tranh vĩ mô tích cực này tạo nền tảng vững chắc cho đà phục hồi trung – dài hạn của thị trường chứng khoán Việt Nam.
Theo báo cáo của Kho bạc Nhà nước (KBNN), tính đến hết ngày 16/10/2025, lũy kế thu ngân sách trong cân đối đạt hơn 2 triệu tỷ đồng, tương đương 102.35% dự toán năm.	Tiêu cực	Kết quả thu ngân sách vượt kế hoạch giúp củng cố dư địa tài khóa, hỗ trợ chi đầu tư công và ổn định kinh tế vĩ mô, qua đó nâng cao niềm tin nhà đầu tư. Đặc biệt, nhóm cổ phiếu xây dựng, vật liệu, và hạ tầng có thể hưởng lợi trực tiếp nhờ kỳ vọng đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công trong những tháng cuối năm.

STT	Mã CK	Sàn	Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày thực hiện	Nội dung sự kiện
1	CLW	HOSE	31/10/2025	03/11/2025	01/12/2025	Trả cổ tức đợt 2/2024 bằng tiền, 400 đồng/CP
2	STK	HOSE	30/10/2025	31/10/2025	N/A	Trả cổ tức năm 2024 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:45
3	QNW	UPCoM	30/10/2025	31/10/2025	20/11/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
4	DHC	HOSE	29/10/2025	30/10/2025	28/11/2025	Trả cổ tức đợt 1/2025 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
5	BSR	HOSE	29/10/2025	30/10/2025	N/A	Trả cổ tức bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:30
6	BSR	HOSE	29/10/2025	30/10/2025	N/A	Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 1000:315
7	TBR	UPCoM	28/10/2025	29/10/2025	28/11/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 350 đồng/CP
8	LCG	HOSE	28/10/2025	29/10/2025	N/A	Trả cổ tức năm 2024 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:7
9	TTT	HNX	28/10/2025	29/10/2025	25/11/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 2,000 đồng/CP
10	VNL	HOSE	27/10/2025	28/10/2025	11/11/2025	Trả cổ tức đợt 1/2025 bằng tiền, 700 đồng/CP
11	NJC	UPCoM	27/10/2025	28/10/2025	N/A	Trả cổ tức năm 2024 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 10:1

- Nội dung bản tin này do Công ty cổ phần chứng khoán Công thương (Vietinbank Securities) cung cấp, chỉ mang tính chất tham khảo. Mặc dù mọi thông tin đều được thu thập từ những nguồn, tờ báo đáng tin cậy, nhưng Vietinbank Securities không đảm bảo được tuyệt đối được độ chính xác của thông tin hay bất kỳ vấn đề nào liên quan đến việc sử dụng bản tin này.
- Các ý kiến tổng hợp, dự báo chỉ thể hiện quan điểm của tác giả tại thời điểm phát hành, báo cáo chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin tham khảo chứ không mang tính chất mời chào, mua bán, nắm giữ bất cứ cổ phiếu nào. Báo cáo này là tài sản của Công ty cổ phần chứng khoán Công thương (Vietinbank Securities).
- Không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như phân phối báo cáo này vì bất cứ mục đích cá nhân hay thương mại nào nếu không có sự đồng ý của Vietinbank Securities.

TRÂN TRỌNG CẢM ƠN!

